

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO YÊN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HSST
Ngày 05 tháng 02 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO YÊN TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Quang Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Dung;
2. Bà Đinh Thị Út.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Hồ Hà hải Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm **2021** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2020/HSST, ngày 23 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21 /2020/HSST-QĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Yên đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H - Sinh ngày: 24 tháng 04 năm 1960, tại huyện Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; Nơi cư trú: B3, xã ĐK, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đ (Đã chết), con bà Nguyễn Thị T (Đã chết), chồng Nguyễn Đình P, bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1983, con nhỏ nhất sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị bắt tạm giữ từ ngày 30 tháng 9 năm 2020, tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2020. Bị cáo được áp dụng biện pháp bảo lãnh từ ngày 06 tháng 11 năm 2020. Hiện bị cáo được tại ngoại tại nơi cư trú - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 h ngày 30 tháng 9 năm 2020, Công an huyện Bảo Yên nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, tại chợ Điện Quan, thuộc bản 4, xã ĐK, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai có 01 người phụ nữ nghi biểu hiện tàng trữ trái phép vật liệu nổ. Công an huyện Bảo Yên, tiến hành kiểm tra phát hiện người này tên là Nguyễn Thị H - sinh năm 1960 - trú tại B3, xã ĐK, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai, Nguyễn Thị H đã tự giác giao nộp 01 gói ni non màu đen bên trong gói ni non chứa bột khô vón cục màu đen, thu giữ tại quầy hàng của nhà Nguyễn Thị H, 09 gói ninon bên trong đều chứa chất bột khô vón cục màu đen, bị cáo Nguyễn Thị H khai là thuốc súng và 01 túi đựng các hạt màu nâu, có khối lượng 2,2 Kg Nguyễn Thị H khai là đạn ghém. Cùng ngày, Công an huyện Bảo Yên khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Thị H, thu giữ 01 bao tải xác rắn màu trắng bên trong có chứa 98 gói ni non, trong các gói này đều chứa chất bột khô vón cục màu đen. Cơ quan cảnh sát Công an huyện Bảo Yên đã lập biên bản và niêm P vật chứng theo quy định.

Tại biên bản mở niêm P, xác định khối lượng, trích mẫu gửi giám định và niêm P ngày 30 tháng 9 năm 2020, của Công an huyện Bảo Yên: Xác định 108 gói nhỏ ni non thu được của Nguyễn Thị H có khối lượng 10.899,87 gam, trích mẫu 405, 18 gam gửi giám định. Biên bản trích mẫu ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai: Xác định 01 túi đựng các hạt kim loại màu có khối lượng 2,2 kg, trích mẫu 20 gam gửi giám định.

Tại kết luận giám định số: 6800/C09 - P2 ngày 01/10/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: Các mẫu gửi giám định đều là thuốc nổ đen, thuộc nhóm vật liệu nổ.

Tại kết luận giám định số: 7355/C09 - P3 ngày 26/10/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: 200 gam các mẫu kim loại gửi giám định là viên bi nhồi (Đóng) được đựng trong đạn ghém hoặc làm đạn cho súng kíp, các loại này thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Thị H khai nhận: Khoảng tháng 02 năm 2020, có 01 người đàn ông không quen biết đi xe mô tô đến nhà Nguyễn Thị H, đặt vấn đề bán thuốc súng (Thuốc nổ đen). Do Nguyễn Thị H bán hàng tạp hóa ở chợ xã ĐK, thấy có nhiều người dân tộc thiểu số hay hỏi mua thuốc súng, nên Nguyễn Thị H đã có ý đồ mua bán để kiếm lời. Số thuốc súng mà người đàn ông này mang đến khoảng hơn 10 kg đã chia sẵn thành các gói nhỏ đựng trong túi ninon với giá 2.700.000 đồng. Khi bán thuốc súng thì người đàn ông này nói với Nguyễn Thị H là phải mua thêm cả đạn ghém nữa thì mới bán được cho người đi săn bắn chim, Nguyễn Thị H cầm 10 gói thuốc nổ mang ra quầy hàng của mình tại chợ Điện Quan để bán. Số thuốc súng còn lại 05 kg đạn ghém cất giấu tại nhà kho gia đình Nguyễn Thị H tại B3, xã ĐK. Khoảng tháng 8 năm 2020 do

trời mưa to, khu vực nhà của Nguyễn Thị H bị ngập nước hàng hư hỏng, hơn một nửa túi đạn ghém, số đạn bị hỏng H đã mang vứt xuống suối ngay cạnh nhà, số đạn còn lại Nguyễn Thị H đã mang ra quây hàng tại chợ của mình mục đích để bán cùng thuốc súng. Sáng ngày 30 tháng 9 năm 2020 Nguyễn Thị H đang bán hàng tại chợ thuộc thôn 4, xã ĐK thì có 01 người thanh niên lạ mặt đến hỏi mua thuốc súng, Nguyễn Thị H nói là có và quay về hàng để lấy ra bán, khi chưa kịp bán thì bị Công an huyện Bảo Yên phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số: 61/CT - VKS-P1 ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo điểm b, khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Yên, duy trì quyền công tố, vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 điều 305; điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; khoản 1, 2 Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”. Thời gian thử thách là 5 năm. Giao bị cáo cho UBND xã ĐK, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu **tiêu hủy 10.889,87 gam** thuốc nổ đen hiện đang được bảo quản tại kho K10 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai (theo biên bản giao nhận vũ khí, đạn được ngày 12/10/2020 của Phòng kỹ thuật kho K10)

2,2 Kg đạn ghém không thuộc vật liệu nổ Công an tỉnh Lào Cai đã xử lý hành chính. Không xem xét giải quyết.

Đề xuất, kiến nghị không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng thẩm quyền trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý

kiến khiếu nại về hành vi tố tụng và Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Khoảng tháng 02 năm 2020, có 01 người đàn ông không quen biết đi xe mô tô đến nhà bị cáo Nguyễn Thị H, đặt vấn đề bán thuốc súng (Thuốc nổ đen). Bị cáo Nguyễn Thị H đã mua của người này 10.899,87 gam đã chia sẵn thành các gói nhỏ đựng trong túi ninon với giá 2.700.000 đồng. Ngoài ra bị cáo còn mua thêm đạn ghém với mục đích bán cho người đi săn bắn, bị cáo cầm 10 gói thuốc nổ mang ra quầy hàng của mình tại chợ Điện Quan để bán. còn số thuốc súng còn lại và đạn ghém cất giấu tại nhà kho gia đình bị cáo tại B3, xã ĐK. Khoảng tháng 8 năm 2020 do trời mưa to, Khu vực nhà của bị cáo bị ngập nước hàng hư hỏng, hơn một nửa túi đạn ghém, số đạn bị hỏng Bị cáo đã mang vứt xuống suối ngay cạnh nhà, số đạn còn lại Bị cáo đã mang ra quầy hàng tại chợ của mình mục đích để bán cùng thuốc súng. Sáng ngày 30 tháng 9 năm 2020 bị cáo đang bán hàng tại chợ thuộc thôn 4, xã ĐK thì có 01 người thanh niên lạ mặt đến hỏi mua thuốc súng, bị cáo nói là có và quay về hàng để lấy ra bán, khi chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo Nguyễn Thị H không được cơ quan có thẩm quyền cho phép mua bán tàng trữ vật liệu nổ, nhưng đã mua 10.899,87 (Mười nghìn tám trăm tám mươi chín phẩy tám bảy gam) thuốc nổ để bán kiếm lời. Vì vậy đã có đủ cơ sở khẳng định bị cáo phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo điểm b, khoản 2 Điều 305 Bộ luật hình sự. Một lần nữa khẳng định Cáo Trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về vật liệu nổ. Cần đưa bị cáo ra xét xử nghiêm nhằm dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ T độ ăn năm hỏi cải về hành vi phạm tội của mình. Trong thời gian được bảo lãnh bị cáo đã trình báo với cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Yên để phát hiện và kịp thời bắt giữ, khởi tố 01 vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Trong quá trình điều tra đã xác định được bị cáo là người thương tật 3/4, mất sức lao động, chồng bị cáo là Nguyễn Đình P là bệnh binh hạng hai, bố chồng là Nguyễn Đình Châu Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ chồng là Nguyễn Thị Tuyết được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo là phụ nữ, có trình độ văn hóa không cao, sinh sống tại xã ĐK nơi là xã xa trung tâm huyện, ít nhiều

có sự hạn chế về hiểu biết pháp luật. Trước khi phạm tội bị cáo và gia đình luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng, quy định của pháp luật chấp. Vì vậy không cần áp dụng biện pháp cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà vẫn có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành công dân có tích.

Về hình phạt bổ sung: Trong quá trình điều tra đã xác định được bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông không quen biết đã bán thuốc súng và đạn ghém cho bị cáo trong quá trình điều tra không xác định được nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

[3] Về vật chứng: 10.899,87 (Mười nghìn tám trăm chín mươi chín phẩy tám bảy) gam thuốc nổ đen, cơ quan giám định lưu mẫu không hoàn lại 10 gam, còn lại 10.889,87 gam hiện cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai đang gửi bảo quản tại kho K10 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai (theo biên bản giao nhận vũ khí, đạn dược ngày 12/10/2020 của Phòng kỹ thuật kho K10) cần tịch thu, tiêu hủy.

- 2,2 Kg đạn ghém không thuộc vật liệu nổ Công an tỉnh Lào Cai đã xử lý hành chính. Không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 305; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Thị H 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã ĐK, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 10.889,87 gam thuốc nổ đen, hiện cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh Lào Cai đang gửi bảo quản tại Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai tại kho K10 - Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/ 2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện ;
- Công an huyện ;
- Sở tư pháp;
- THA (HS-DS);
- Bị cáo;
- Bị hại
- Lưu: HS; tập án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Quang Đại

THÀNH VIÊN HĐXX

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Dung - Đinh Thị Út

Vũ Quang Đại

